

BÁO CÁO

Tình hình, kết quả công tác kiểm soát thủ tục hành chính, cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử Quý I/2021 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang

Thực hiện quy định tại Thông tư số 01/2020/TT-VPCP ngày 21/10/2020 của Văn phòng Chính phủ quy định về chế độ báo cáo định kỳ và quản lý, sử dụng khai thác Hệ thống thông tin báo cáo của Văn phòng Chính phủ, Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang báo cáo kết quả công tác kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC), cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử Quý I/2021 trên địa bàn tỉnh như sau:

I. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ KIỂM SOÁT TTHC VÀ CƠ CHẾ MỘT CỬA, MỘT CỬA LIÊN THÔNG

1. Đánh giá tác động TTHC quy định tại dự thảo văn bản quy phạm pháp luật (QPPL)

- Số lượng TTHC đã được đánh giá tác động trong kỳ báo cáo: 0
- Số lượng TTHC được ban hành trong kỳ báo cáo đã được đánh giá tác động: 0

(Theo Biểu mẫu số II.01b/VPCP/KSTT ban hành kèm theo Thông tư số 01/2020/TT-VPCP của Văn phòng Chính phủ)

2. Thẩm định, thẩm tra TTHC quy định tại dự thảo văn bản QPPL

Quý I/2021, các sở, ban, ngành không tham mưu HĐND, UBND ban hành quy định TTHC trong dự thảo văn bản QPPL.

(Theo biểu mẫu số II.02c/VPCP/KSTT ban hành kèm theo Thông tư số 01/2020/TT-VPCP của Văn phòng Chính phủ).

3. Công bố, công khai TTHC, danh mục TTHC

- Tổng số Quyết định công bố danh mục TTHC đã được ban hành trong kỳ báo cáo: 05
- Tổng số văn bản QPPL có quy định TTHC được công bố: 0
- Tổng số danh mục TTHC được công bố 18; trong đó số TTHC được công khai 18 TTHC.
- Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương: 1995; trong đó: số TTHC do Trung ương quy định: 1960; số TTHC do địa phương quy định: 30

(Theo biểu mẫu số III.03b/VPCP/KSTT ban hành kèm theo Thông tư số 01/2020/TT-VPCP của Văn phòng Chính phủ).

4. Rà soát, đơn giản hóa TTHC

- Tổng số TTHC cần rà soát, đơn giản hóa theo Kế hoạch (Kế hoạch của UBND tỉnh): 0
- Tổng số TTHC đã được rà soát, thông qua phương án đơn giản hóa: 0
- Phương án đơn giản hóa cụ thể: số TTHC giữ nguyên: 0; số TTHC bãi bỏ: 0; số TTHC sửa đổi, bổ sung: 0; số TTHC thay thế: 0; số TTHC liên thông: 0; số TTHC có giải pháp để thực hiện trên môi trường điện tử: 0
- Số tiền tiết kiệm được: 0
- Tỷ lệ chi phí tiết kiệm được: 0
- Tỷ lệ hoàn thành kế hoạch rà soát, đơn giản hóa: 0

(Theo biểu mẫu số II.04/VPCP/KSTT ban hành kèm theo Thông tư số 01/2020/TT-VPCP của Văn phòng Chính phủ).

5. Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định, TTHC

- Tổng số phản ánh, kiến nghị đã tiếp nhận trong kỳ báo cáo, trong đó: Số tiếp nhận mới trong kỳ: 3; số từ kỳ trước chuyển qua: 0; số phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính: 0; số phản ánh, kiến nghị về hành vi hành chính: 3
- Số phản ánh, kiến nghị đã xử lý: 3; trong đó số đã được đăng tải công khai: 3

- Số phản ánh, kiến nghị đang xử lý: 0

(Theo biểu mẫu số II.05b/VPCP/KSTT ban hành kèm theo Thông tư số 01/2020/TT-VPCP của Văn phòng Chính phủ).

6. Tình hình, kết quả giải quyết TTHC

- Tổng số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận trong kỳ báo cáo, trong đó: Số mới tiếp nhận trong kỳ: 148.572 (trực tuyến: 11.384; trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính: 133.816); số từ kỳ trước chuyển qua: 3.364.
- Số lượng hồ sơ đã giải quyết: 142.574; trong đó, giải quyết trước hạn: 66.376, đúng hạn: 75.478, quá hạn: 735.
- Số lượng hồ sơ đang giải quyết: 5.998 ; trong đó, trong hạn: 5.804, quá hạn: 207.

(Theo biểu mẫu số II.06c/VPCP/KSTT ban hành kèm theo Thông tư số 01/2020/TT-VPCP của Văn phòng Chính phủ).

7. Triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC

Quý I/2021, tiếp tục triển khai thực hiện các quy định về cơ chế một cửa, một cửa liên thông và ứng dụng công nghệ thông tin theo Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ, Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ:

Ngày 02/3/2021, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 180/QĐ-UBND về Bộ tiêu chí đánh giá Bộ phận Một cửa, công chức Một cửa trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, làm cơ sở pháp lý để đánh giá, nhận xét, quản lý đội ngũ công chức Một cửa và Bộ phận Một cửa trên địa bàn tỉnh.

Chỉ đạo các sở, ngành thực hiện sơ đồ hóa các TTHC phức tạp, thường xuyên phát sinh hồ sơ đặc biệt trong lĩnh vực Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Ban Quản lý các Khu công nghiệp... để xem xét, cắt giảm các bước, khâu không cần thiết hoặc thực hiện ủy quyền cho cấp dưới đối với thủ tục theo quy định được phép thực hiện, nhằm cắt giảm các bước trong quy trình TTHC, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính.

Để chỉ đạo việc giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh, Phó chủ tịch TT UBND tỉnh tổ chức làm việc với Trung tâm Phục vụ hành chính công, thông qua đó, chỉ đạo tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp để nâng cao chất lượng hoạt động của Bộ phận Một cửa, quan tâm đầu tư trang thiết bị, cơ sở vật chất, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, giải quyết TTHC theo đúng quy định, tăng cường phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong giải quyết TTHC⁽¹⁾.

(Theo biểu mẫu số II.07b1,2/VPCP/KSTT và biểu mẫu số II.08/VPCP/KSTT ban hành kèm theo Thông tư số 01/2020/TT-VPCP của Văn phòng Chính phủ).

8. Thực hiện TTHC trên môi trường điện tử

Chỉ đạo các sở, ngành, UBND huyện, thành phố tập trung thực hiện các nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao. Trong đó, tập trung chỉ đạo tăng cường việc hợp tác trực tuyến theo Quyết định số 45/2018/QĐ-TTg; đẩy mạnh xử lý hồ sơ trên môi trường điện tử theo Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg; đẩy mạnh giải quyết TTHC trên môi trường điện tử; triển khai Nghị quyết số 68/NQ-CP của Chính phủ ban hành Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh giai đoạn 2020 – 2025 và kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu báo cáo, chỉ tiêu kinh tế - xã hội phục vụ chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

9. Nội dung khác

Ban hành Kế hoạch số 280/KH-UBND ngày 22/01/2020 về thực hiện công tác kiểm soát TTHC, cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Trong đó, yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương tập trung triển khai thực hiện các chủ trương, định hướng lớn của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về cải cách, kiểm soát thủ tục hành chính, trọng tâm là việc thực hiện thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4; đảm bảo 100% thủ tục hành chính phát sinh trên thực tế được triển khai ở cấp độ 4 theo chỉ đạo của Chính phủ; Rà soát tối thiểu 10% thủ tục hành chính thuộc phạm vi, thẩm quyền của các sở, ngành, địa phương, đề xuất các phương án, sáng kiến đơn giản hóa thủ tục hành chính, cắt giảm yêu cầu, điều kiện trình UBND tỉnh phê duyệt; Thực hiện sơ đồ hóa quy trình giải quyết các TTHC phức tạp, phát sinh thường xuyên để cắt giảm thời hạn giải quyết, các bước không cần thiết trong giải quyết thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức; tạo môi trường đầu tư thông thoáng, minh bạch, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh; Bảo đảm trên 95% hồ

¹ Thông báo số 11/TB-UBND ngày 08/1/2021 về Ý kiến kết luận của Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh Mai Sơn tại buổi làm việc với Trung tâm Phục vụ hành chính công ngày 04/01/2021

sơ thủ tục hành chính được giải quyết đúng hạn, trong đó có trên 20% trả trước hạn; Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin.

Ban hành Kế hoạch số 61/KH-UBND ngày 03/3/2021 về triển khai thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia 2021. Trong đó, tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu nhằm cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo điều hành, đẩy mạnh cải cách TTHC, thường xuyên rà soát, đơn giản hóa các TTHC để cắt giảm chi phí, thời gian cho người dân, doanh nghiệp.

Hằng tháng, duy trì Chương trình cà phê doanh nhân nhằm gặp gỡ, chia sẻ ý tưởng phát triển KT-XH của tỉnh và xem xét giải quyết kiến nghị, khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp.

Thực hiện ký kết giữa UBND tỉnh Bắc Giang và Bộ Thông tin - Truyền thông, Tập đoàn Công nghiệp-Viễn thông quân đội về xây dựng chính quyền điện tử, chuyển đổi số và phát triển đô thị thông minh giai đoạn 2021-2025.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

Quý I/2021 cơ bản các nhiệm vụ về kiểm soát TTHC, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông, thực hiện trên môi trường điện tử trên địa bàn tỉnh được triển khai nghiêm túc, có chất lượng, đáp ứng yêu cầu theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Văn phòng Chính phủ. UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành kịp thời các văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện; kiểm soát chặt chẽ việc ban hành TTHC trong văn bản QPPL; công bố công khai, đăng tải TTHC được thực hiện theo quy định; các nhiệm vụ nhằm triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông cơ bản hoàn thành theo đúng tiến độ, việc giải quyết TTHC được thực hiện kịp thời, nhanh chóng, thuận tiện, đúng pháp luật, không làm phát sinh chi phí thực hiện TTHC cho tổ chức, cá nhân ngoài quy định của pháp luật; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện dịch vụ công mức độ 3,4 và Nghị định số 45/2020/NĐ-CP trong giải quyết TTHC.

2. Tồn tại, hạn chế

- Hồ sơ giải quyết đúng và trước hạn đạt tỷ lệ cao nhưng một số sở, ngành, địa phương vẫn còn giải quyết TTHC chậm cho tổ chức, cá nhân⁽²⁾, tập trung vào các lĩnh vực: Tài nguyên và môi trường, Tư pháp, xây dựng.

- Số lượng hồ sơ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 và dịch vụ bưu chính công ích của các sở, ngành, địa phương còn thấp.

3. Nguyên nhân chủ yếu

** Nguyên nhân chủ quan:*

⁽²⁾ Các sở, ngành, địa phương có hồ sơ quá hạn: Sở Tài nguyên và Môi trường (105 h/s), Sở Tư pháp (8 h/s), huyện Lục Ngạn (146 h/s), Lục Nam (147 h/s), huyện Việt Yên (61 h/s), huyện Yên Dũng (49 h/s), huyện Lạng Giang (15 h/s), huyện Hiệp Hòa (10 h/s), huyện Tân Yên (8 h/s).

- Người đứng đầu một sở, ngành, địa phương chưa thực sự quan tâm, chỉ đạo triển khai thực hiện công tác cải cách, kiểm soát TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

- Công tác giám sát, kiểm soát việc giải quyết TTHC tại các cấp, các ngành còn chưa thực sự tốt; chưa quyết liệt trong việc xử lý đối với cán bộ, công chức thiếu trách nhiệm trong giải quyết TTHC.

*** Nguyên nhân khách quan:**

- Thời gian giải quyết đối với một số TTHC quy định chưa hợp lý, chưa bảo đảm để giải quyết nên dẫn đến tình trạng chậm muộn (*ví dụ: Thủ tục về cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; thủ tục về giao dịch bảo đảm*); việc luân chuyển hồ sơ lĩnh vực tài nguyên và môi trường giữa UBND cấp huyện và Sở Tài nguyên và Môi trường mất nhiều thời gian nên dẫn đến tình trạng hồ sơ quá hạn; thẩm quyền ký giấy chứng nhận quyền sử dụng đất còn chưa rõ đối với một số trường hợp dẫn đến hồ sơ bị trả đi, trả lại với lý do là không đúng thẩm quyền. Số lượng hồ sơ phát sinh nhiều, trong khi đó nhân lực cơ quan ít, mặc dù đã rất cố gắng nhưng chưa đáp ứng được yêu cầu.

- Người dân chưa quan tâm, chưa có thói quen sử dụng dịch vụ công trực tuyến trong giải quyết TTHC và dịch vụ bưu chính công ích.

- Phần mềm Một cửa vẫn còn xảy ra một số lỗi khi vận hành: Kết thúc hồ sơ để trả kết quả nhưng không kết thúc được dẫn đến hồ sơ bị treo, lịch sử truy vết hoặc một số chức năng thông kê còn chưa chính xác, đặc biệt phần thống kê báo cáo chưa khớp số hồ sơ giữa các báo cáo...

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CỦA KỲ TIẾP THEO

1. Triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ về kiểm soát TTHC và cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo Nghị định số 63/2010/NĐ-CP, Nghị định số 92/2017/NĐ-CP, Nghị định số 61/2018/NĐ-CP của Chính phủ và chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Văn phòng Chính phủ.

2. Kiểm soát tốt việc ban hành TTHC trong văn bản QPPL của địa phương theo quy định tại khoản 4 Điều 14 Luật ban hành văn bản QPPL.

3. Chỉ đạo các sở, ngành kịp thời trình công bố, công khai các TTHC trên cơ sở công bố TTHC của các bộ, ngành; cập nhật đầy đủ, kịp thời trên Cổng dịch vụ công quốc gia và dịch vụ công của tỉnh, Cổng thông tin điện tử của tỉnh và tại nơi tiếp nhận hồ sơ TTHC.

4. Chỉ đạo các sở, ngành, địa phương giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân theo đúng quy định của pháp luật, nhất là bảo đảm về thời hạn giải quyết. Trong đó, kiểm tra, làm rõ nguyên nhân và xử lý dứt điểm các hồ sơ chậm giải quyết. Đẩy mạnh việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 cho cá nhân, tổ chức.

5. Đẩy mạnh công tác rà soát, kiến nghị phương án đơn giản hóa TTHC và quy định có liên quan đang còn vướng mắc, bất cập hoặc không còn phù hợp, gây khó khăn cho hoạt động sản xuất, kinh doanh và đời sống của người dân; công tác thông tin tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng bằng nhiều hình thức, đổi mới về phương pháp từ tỉnh đến cơ sở về công tác cải cách

TTHC và cơ chế một cửa, một cửa liên thông, việc giải quyết TTHC qua dịch vụ công trực tuyến, qua dịch vụ bưu chính công ích.

6. Kiểm tra công tác cải cách hành chính, kiểm soát TTHC đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương.

IV. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT

1. Văn phòng Chính phủ sớm tham mưu Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế quản lý, vận hành Cổng Dịch vụ công quốc gia, để địa phương có cơ sở thực hiện.

2. Đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường thực hiện tổng kết, đánh giá việc thực hiện quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP “Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường”, từ đó, xem xét đánh giá đến tính hiệu quả, sự thuận lợi trong việc quản lý, để tiếp tục thực hiện hay giao cho UBND cấp huyện quản lý cho phù hợp với thực tiễn hoạt động.

Trên đây là tình hình kết quả thực hiện công tác kiểm soát TTHC, cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử Quý I/2021, Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh;
- UBND huyện, thành phố;
- VP UBND tỉnh: LĐVP; TTPVHCC;
- Lưu: VT, NC-KSTT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Mai Sơn